

SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
TRUNG TÂM Y TẾ CẨM XUYỀN

Số: /TTYT-KD
V/v yêu cầu báo giá hóa chất máy xét
nghiệm huyết học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Xuyên, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm y tế Cẩm Xuyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá cho gói thầu mua sắm hóa chất bổ sung cho máy xét nghiệm huyết học tại Trung tâm y tế Cẩm Xuyên với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm y tế Cẩm Xuyên

Địa chỉ: Số 36 Đường Hà Huy Tập - Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh .

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Nguyễn Văn Long Chức vụ: Trưởng Khoa Dược

Số điện thoại: 0916870999 Địa chỉ email: trungtamytecamxuyenht@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm y tế Cẩm Xuyên, Số 36 Đường Hà Huy Tập - Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh.

Đồng thời, nhận qua email: trungtamytecamxuyenht@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 06 tháng 01 năm 2026 đến trước 16h ngày 19 tháng 01 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 19 tháng 01 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất kèm theo bảng mô tả tính năng, cấu hình kỹ thuật đính kèm

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hóa chất

2.1. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm y tế Cẩm Xuyên - Địa chỉ: Số 36 Đường Hà Huy Tập - Xã Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh.

2.2. Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản

- Hàng còn nguyên đai, nguyên kiện, không bị hư hao do quá trình vận chuyển.

- Có hướng dẫn bảo quản

3. Thời gian giao hàng dự kiến: từ 60-90 ngày kể từ ngày hợp đồng mua sắm có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu.

5. Các thông tin khác: Nhà thầu thực hiện bảo giá theo đúng Mẫu báo giá quy định.

(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các hóa chất)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, KD

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phúc Long

DANH MỤC HÀNG HÓA KÈM YÊU CẦU KỸ THUẬT CỤ THỂ

(Kèm theo thư mời báo giá số /TTYTCX-KD Ngày tháng năm 2026
của Trung tâm y tế Cẩm Xuyên)

STT	Tên HH	Đơn vị tính	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng
Phần 1. Máy xét nghiệm huyết học Celltac α MEK-6420K					
1	Dung dịch pha loãng	Can	"Dùng để pha loãng máu cho đếm tế bào Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri clorid, Sulfate""	18 Lít /can	20
2	Dung dịch ly giải màng hồng cầu cho máy xét nghiệm Huyết học 3 thành phần bạch cầu	Can	"Dùng để ly giải màng tế bào hồng cầu cho phân tích Hemoglobin Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: không Mùi: nhẹ Độ pH: 5 đến 7 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương"	500 mL/can	12
3	Dung dịch rửa đậm đặc	Can	"Dùng để rửa đường dịch trong trường hợp đặc biệt Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: vàng nhạt Mùi: nhẹ Độ pH: 10 đến 13 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Dung dịch Natri hypoclorit"	5 Lít / can	2
4	Dung dịch nội kiểm mức thường dùng cho máy xét nghiệm huyết học 3 thành phần bạch cầu	Lọ	"Dùng để QC máy Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: 7.0 - 9.0 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú"	2 mL/lọ	3

5	Dung dịch rửa	Can	"Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: xanh lá Mùi: nhẹ Độ pH: 7,7 đến 8,3 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Polyoxyethylene nonylphenyl ether và Ethylene glycol monophenyl ether"	5L/ Can	4
Tổng 5 khoản					
Phần 2. Máy xét nghiệm huyết học MEK 9100K Nihon Kohden					
1	Dung dịch pha loãng	Can	"Dùng làm chất pha loãng cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 7.35 đến 7.55 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri clorid, Sulfate"	18L/ Can	25
2	Dung dịch ly giải màng hồng cầu để đo Hemoglobin	Can	"Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: Chất lỏng Màu: không Mùi: nhẹ Độ pH: 7.0 đến 7.6 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương"	250ml/ Can	5
3	Dung dịch ly giải màng hồng cầu cho máy xét nghiệm huyết học 5 thành phần bạch cầu	Can	"Dùng làm chất ly giải cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: Chất lỏng Màu: không Mùi: không Độ pH: 8.0 đến 8.6 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích âm"	250ml/ Can	5
4	Dung dịch rửa đậm đặc cho máy xét nghiệm huyết học 5 thành phần Bạch cầu	Hộp	"Dùng làm chất rửa cho máy phân tích huyết học Trạng thái vật lý: chất lỏng Màu: vàng hoặc vàng-xanh lá Mùi: khó chịu (clo) Độ pH: 10 đến 13 Tính tan: tan trong nước Thành phần: Natri hypoclorit"	3 x 15mL/ Hộp	2

5	Dung dịch nội kiểm mức thường dùng cho máy xét nghiệm huyết học 5 thành phần bạch cầu	Lọ	"Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học Trạng thái vật lí: chất lỏng Màu: đỏ sẫm Độ pH: trung tính Tính tan: tan trong nước Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú"	3 mL/ Lọ	3
Tổng 5 khoản					